

# PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU CHO RẰNG: “VIỆT NAM KHÔNG DÁM ĐỔI MỚI CHÍNH TRỊ”

★ TS ĐỖ THANH HẢI

★ ThS BÙI XUÂN CHUNG

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

● **Tóm tắt:** Gần đây, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lại đẩy mạnh các hoạt động chống phá, xuyên tạc tình hình chính trị Việt Nam. Chúng tuyên truyền rằng “Việt Nam không dám đổi mới chính trị” nhằm hướng lái dư luận, hạ bệ uy tín, thanh danh của Đảng, gây hoài nghi và phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam. Đây là âm mưu, thủ đoạn cực kỳ nham hiểm cần vạch trần, đấu tranh phản bác.

● **Từ khóa:** Đổi mới chính trị; đấu tranh phản bác.

## 1. Nhận diện bản chất của luận điệu sai trái

Để thực hiện âm mưu, thủ đoạn phá hoại hoạt động chuẩn bị đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lại “dậy sóng”, sôi nổi các màn kịch thông qua “tương tác” “luận bàn”, “góp ý rộng đường dư luận” rêu rao rằng, “Việt Nam không dám đổi mới chính trị”. Chúng cho rằng, nói đến “đổi mới chính trị” chẳng qua chỉ là “mỹ từ” che đậy cho bản chất của “chế độ độc đảng” thao túng quyền lực trong tay các nhóm lợi ích.

Các thế lực thù địch cho rằng, căn nguyên của những tiêu cực ở Việt Nam xuất phát từ “lỗi hệ thống” - tức từ chế độ “độc đảng” và chúng rêu rao rằng, đa đảng là dân chủ, một đảng là chuyên quyền, độc đoán, là phản dân chủ. Chúng xuyên tạc rằng, sở dĩ Đảng ta không dám tiến hành đổi mới chính trị vì sợ bị tiếm quyền, mất vai trò lãnh đạo. Từ đó, chúng

ra sức cô xuy cho chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, kêu gọi thành lập các tổ chức xã hội dân sự, kêu gọi thúc đẩy đổi mới chính trị ở Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa. Mục tiêu cuối cùng của luận điệu chống phá trên nhằm thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa với thể chế đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Những luận điệu đó đã làm cho một số người nghi ngờ, giảm lòng tin vào con đường tốt đẹp mà Đảng và nhân dân ta đã chọn, bởi vậy, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái đó là hết sức cần thiết.

## 2. Nội dung phản bác luận điệu sai trái

Thực tiễn chứng minh rằng, không phải Việt Nam không dám đổi mới chính trị, mà đã đổi mới chính trị theo một lộ trình khoa học, phù hợp với thực tiễn đổi mới các lĩnh vực khác, nhất là lĩnh vực kinh tế, điều đó thể hiện:

*Một là, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị*

Từ Hội nghị Trung ương 6 khóa VI, tháng 3 năm 1989, Đảng ta thực hiện bước chuyển từ xây dựng *hệ thống chuyên chính vô sản* sang xây dựng *hệ thống chính trị*, đây là bước đổi mới quan trọng trong nhận thức và thực tiễn xây dựng bộ máy chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trong đó, Đảng ta tập trung vào đổi mới công tác xây dựng Đảng toàn diện trên các mặt; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Từ đó khắc phục những biểu hiện Đảng “bao biện”, “làm thay” chức năng của Nhà nước hay những biểu hiện buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong bối cảnh mới.

Cùng với đó, tổ chức và phương thức hoạt động của Nhà nước cũng được đổi mới quyết liệt, có hiệu quả. Từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII năm 1994, Đảng ta thực hiện bước chuyển từ xây dựng *Nhà nước chuyên chính vô sản* sang xây dựng *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa* của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân<sup>1</sup>. Qua các kỳ đại hội, Đảng ta tiếp tục bổ sung, không ngừng tổng kết thực tiễn, phát triển, hoàn thiện lý luận về nhà nước pháp quyền kiểu mới ở Việt Nam. Văn kiện Đại hội XIII Đảng ta xác định phương hướng quan trọng là: “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền

lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội”<sup>2</sup>. Có thể khẳng định, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Một trong những vấn đề quan trọng trong đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của nhà nước là thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động của nhà nước từ *chức năng quản lý* sang thực hiện *chức năng kiến tạo phát triển*; khắc phục sự can thiệp hành chính, mệnh lệnh, quan liêu của nhà nước vào các quá trình kinh tế cũng như tạo môi trường, thể chế chính trị tối ưu cho sự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới bộ máy chính trị ở Việt Nam còn thể hiện ở việc xây dựng và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng hệ thống chính trị, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân.

Đổi mới chính trị ở Việt Nam những năm qua mang tính toàn diện, trong đó, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng có vai trò then chốt, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện tốt nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân làm mục tiêu cơ bản. Thực chất của đổi mới chính trị ở Việt Nam không phải là thay đổi chế độ xã hội chủ nghĩa, mà là làm cho con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn “bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp”<sup>3</sup>.

*Hai là, đổi mới chính trị với cách thức tiến hành, bước đi phù hợp*

Phương thức đổi mới chính trị ở Việt Nam không tách rời với đổi mới toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là với đổi mới kinh tế. Các nhà kinh điển Mác - Lênin đã chỉ rõ rằng, cần “phải tìm những nguyên nhân cuối cùng của tất cả những biến đổi xã hội và những đảo lộn chính trị không phải trong đầu óc người ta... mà là trong *kinh tế* của thời đại tương ứng”<sup>4</sup>, “phải lấy những quan hệ kinh tế và sự tiến triển của những quan hệ sản xuất ấy để giải thích chính trị và lịch sử chính trị”<sup>5</sup>. Chính trị được sinh ra từ những nguyên nhân kinh tế, mọi sự biến đổi của chính trị đều do kinh tế trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định. Thấm nhuần tinh thần biện chứng đó, xét trên tổng thể, Đảng ta bắt đầu công cuộc đổi mới toàn diện từ đổi mới kinh tế, trên cơ sở thành công của đổi mới kinh tế từng bước đổi mới chính trị.

Chính trị là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, có tính độc lập tương đối và tác động trở lại cơ sở kinh tế. Chính trị phản ánh cô đọng và tập trung kinh tế như Lênin đã chỉ ra. Thông qua sức mạnh của chủ trương, đường lối, chính sách, thông qua thể chế, thiết chế chính trị mà chính trị biểu hiện vai trò năng động, tính độc lập tương đối và sự tác động trở lại đối với kinh tế. Chính trị có thể tác động tích cực, hoặc tiêu cực đến kinh tế, thể hiện ở chỗ có thể kìm hãm hay ngăn cản hướng phát triển này, thúc đẩy hướng phát triển kia của kinh tế, nhất là thông qua vai trò của nhà nước.

Với vai trò quan trọng của chính trị so với kinh tế, với tính chất phức tạp, nhạy cảm trong các quan hệ chính trị đòi hỏi phải đặc biệt thận trọng trong đổi mới lĩnh vực này. Đảng ta xác định, “chính trị đụng chạm đến

các mối quan hệ đặc biệt phức tạp và nhạy cảm trong xã hội, nên việc đổi mới trong hệ thống chính trị nhất thiết phải dựa trên cơ sở nghiên cứu và chuẩn bị rất nghiêm túc, không cho phép gây mất ổn định chính trị, dẫn đến sự rối loạn”<sup>6</sup>. Đổi mới chính trị là vấn đề hệ trọng, liên quan đến sự tồn vong của chế độ, thành bại của sự nghiệp cách mạng, phải được tiến hành hết sức cẩn trọng, không đổi mới chính trị một cách vô nguyên tắc, mang tính chủ quan, duy ý chí.

Bài học về sự thất bại trong cải tổ ở Liên Xô, thành công trong cải cách, mở cửa ở Trung Quốc đã để lại những kinh nghiệm sâu sắc, quý báu về cách thức, biện pháp tiến hành đổi mới chính trị ở Việt Nam. Khi tiến hành cải tổ, Liên Xô đã buông lỏng dẫn tới phủ nhận, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, duy trì bộ máy nhà nước công kênh; tệ quan liêu, tham nhũng tràn lan, hàng ngũ lãnh đạo cấp cao thoái hóa, biến chất dẫn tới sự sụp đổ, mất chế độ. Trái lại, công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc đã rất quan tâm đến cải cách, khắc phục kịp thời những khuyết tật của thể chế; nâng cao trình độ quản lý của nhà nước, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng theo thể chế pháp trị... nhờ đó Trung Quốc có chính trị ổn định và kinh tế phát triển như hiện nay.

Như vậy, không phải “Việt Nam không dám đổi mới chính trị” mà là đổi mới chính trị được tiến hành với cách thức, bước đi phù hợp để đảm bảo đạt được mục tiêu đặt ra mà không mắc phải những sai lầm như các mô hình cải tổ trước đây. Quá trình đó luôn gắn liền với “đấu tranh chống cái cũ, chống bảo thủ, trì trệ, chống giáo điều dập khuôn, chống chủ quan nóng vội, chống tha hoá biến chất, chống những thói quen lỗi thời dai dẳng”<sup>7</sup>. Thái độ khách quan và đặc biệt thận trọng của

Đảng chống lại mọi biểu hiện mơ hồ, chủ quan duy ý chí, nôn nóng, đốt cháy giai đoạn, không nhận thức được chiều sâu bản chất, dự lượng hết những khả năng, khuynh hướng tự phát để ngăn ngừa nguy cơ chệch hướng. Chính vì lẽ đó, đổi mới chính trị ở Việt Nam đã không làm “hài lòng” các thế lực thù địch, những kẻ bất mãn mong muốn bằng mọi thủ đoạn hòng mau chóng làm thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam

*Ba là, thành tựu của đổi mới nói chung, đổi mới chính trị nói riêng là hết sức rõ ràng, thuyết phục*

Gần 40 năm qua, tư duy chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ. Đảng ta không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, được xây dựng ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh; hệ thống chính trị ngày càng tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thu được những thành quả quan trọng, được nhân dân ủng hộ, hưởng ứng mạnh mẽ; “chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng; thế và lực của quốc gia được tăng cường; niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố”<sup>8</sup>. Hiện nước ta có môi trường chính trị ổn định, là “điểm đến” thu hút nhiều tổ chức quốc tế, nhiều quốc gia thiết lập và phát triển quan hệ chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng an ninh với Việt Nam. Một trong những chỉ báo quan trọng để đánh giá thành công của đổi mới chính trị chính là những bước phát triển chắc chắn, bền vững

của kinh tế: Việt Nam “từ một nước nông nghiệp lạc hậu nghèo nàn, quy mô nền kinh tế nhỏ bé, GDP 26,3 tỷ USD trong những năm đầu đổi mới, trong gần 40 năm qua, quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt 430 tỷ USD năm 2023, GDP bình quân đầu người đạt mức 4.300 USD, tăng 58 lần so với những năm đầu đổi mới; tỷ lệ hộ theo chuẩn nghèo đa chiều còn 2,9%”<sup>9</sup>. Những thành tựu đạt được khẳng định, đổi mới chính trị ở nước ta đang đi đúng hướng, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của đất nước, là quyết tâm của Đảng, là nguyện vọng của toàn dân tộc Việt Nam.

Những thành tựu đổi mới chính trị những năm qua đã góp phần quyết định vào “giữ vững bản chất cao quý tự hào của Đảng ta, dân tộc ta, chế độ ta, đồng thời phát huy bản chất ấy phong phú hơn đẹp đẽ hơn, khai hoa kết quả trong những thành tựu mới, đáp ứng yêu cầu của nhân dân ta, hoà nhịp với những đổi thay của thời đại”<sup>10</sup>. Đảng ta đã lãnh đạo đất nước vượt qua những khó khăn, thử thách khốc liệt của lịch sử, đặc biệt là sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX; đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, phát triển “đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>11</sup>.

### **3. Một số định hướng đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái về đổi mới chính trị ở Việt Nam**

*Một là, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc của công cuộc đổi mới.* Hiện nay, Đảng ta xác định: Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng”<sup>12</sup>, “*Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*”<sup>13</sup>. Điều đó khẳng định rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam không bao giờ từ bỏ đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa; luôn thực hiện tốt mối quan hệ giữa *kiên định* và *đổi mới*; kiên định nhưng không trì trệ, đồng thời đổi mới có nguyên tắc, không chủ quan, tùy tiện. Đây cũng là tư tưởng chỉ đạo đổi mới chính trị để đảm bảo cho chính trị ổn định, tạo nền tảng, tiền đề vững chắc cho ổn định và phát triển đất nước.

Hai là, phát huy vai trò của Ban chỉ đạo 35, Lực lượng 47 ở các cơ quan, đơn vị, xây dựng lực lượng nòng cốt, hạt nhân này thực sự tinh nhuệ, sẵn sàng đấu tranh phản bác kịp thời với những quan điểm sai trái. Đẩy mạnh tuyên truyền, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái trong các báo cáo, các bản phúc trình, các bản tuyên bố thường niên, các “trò lố” về “*giải thưởng nhân quyền*”... của một số tổ chức “núp danh” dân chủ, được các thế lực thù địch “hà hơi, tiếp sức” để xuyên tạc, chống phá tình hình chính trị Việt Nam. Tăng cường đấu tranh lên án các hoạt động lợi dụng vấn đề quyền dân tộc, quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng, vấn đề dân chủ, nhân quyền nhằm chống phá, tạo cơ can thiệp, gây áp lực, ảnh hưởng buộc Việt Nam phải đổi mới chính trị theo ý đồ của họ. Tiếp tục nghiên cứu, bảo vệ, vận dụng và phát

triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề đổi mới chính trị. Thường xuyên tổng kết thực tiễn đổi mới nói chung, đổi mới chính trị nói riêng, nhằm bổ sung, phát triển, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới.

Ba là, tiếp tục phát huy những thành tựu nổi bật của đổi mới chính trị trong thời kỳ mới. Chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Đảng không làm thay Nhà nước mà tập trung lãnh đạo toàn diện nhằm nâng cao năng lực của Nhà nước đối với

việc thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng. Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh,

hướng tới hoàn thiện nền quản trị quốc gia hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Bốn là, không ngừng tăng cường xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ thực sự của nhân dân trong công cuộc đổi mới. Đây chính là biện pháp quan trọng để củng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, qua đó khẳng định Việt Nam luôn rất mạnh mẽ trong thực hiện đổi mới chính trị, tích cực, chủ động phát huy những thành quả đạt được trong công cuộc đổi mới để xây dựng và phát triển bền vững đất nước. Tăng cường đối thoại cấp cao, ngoại giao nhà nước, đẩy mạnh đối thoại và đối ngoại nhân dân để kêu gọi, nhân dân thế giới có hiểu biết đầy đủ, đúng đắn về tình hình

**Có thể khẳng định, luận điệu “Việt Nam không dám đổi mới chính trị” là hoàn toàn sai trái. Mục đích của luận điệu đó là kích động thay đổi bản chất chế độ tốt đẹp mà Đảng và nhân dân ta đang xây dựng.**

chính trị Việt Nam, không bị lừa mị bởi những thông tin lệch lạc.

*Năm là*, đẩy mạnh các kênh truyền thông, đưa thông tin chính thống lan toả rộng và sâu trong đời sống chính trị, xã hội, nhất là các kênh truyền thông tiếng nước ngoài, cung cấp kịp thời thông tin đúng đắn, không để các thế lực thù địch “thao túng” dư luận bởi những thông tin xuyên tạc, bịa đặt. Quản lý chặt chẽ báo chí, truyền thông xã hội, thanh lọc những trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các hội nhóm kín chứa nội dung xuyên tạc, bôi nhọ Đảng, tình hình chính trị đất nước, lan truyền những thông tin vô căn cứ, gây hoang mang trong một bộ phận dư luận nhân dân.

**Tóm lại**, từ những phân tích trên, có thể khẳng định, luận điệu “Việt Nam không dám đổi mới chính trị” là hoàn toàn sai trái. Mục đích của luận điệu đó là kích động thay đổi bản chất chế độ tốt đẹp mà Đảng và nhân dân ta đang xây dựng. Hiện nay, kích động đổi mới chính trị để lật đổ chế độ là vấn đề được các thế lực thù địch, phản động coi trọng và thường dùng nhằm mục tiêu “lật đổ trong hoà bình” thông qua các cuộc cách mạng với những cái tên mỹ miều như “cách mạng cam”, “cách mạng màu”, “cách mạng hoa hồng”, “cách mạng hoa tulip”. Do đó chúng ta phải hết sức cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về đổi mới chính trị ở nước ta hiện nay ❖

<sup>1</sup> Xem: Đinh Văn Thụy: “Phê phán luận điệu xuyên tạc: Đổi mới ở Việt Nam là “đổi mới nửa vời” vì “không đổi mới chính trị”, “không hiệu quả”(?!”, ngày 20/02/2024, trên <https://www.tapchicongsan.org.vn>, truy cập ngày 15/5/2024.

<sup>2, 11, 12, 13</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr.118; 25; 109; 33.

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tập 49, tr.591.

<sup>4</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 20, tr.371.

<sup>5</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 21, tr.321.

<sup>6</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tập 51, tr.84.

<sup>7, 10</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*, phần I (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.12; 11-12.

<sup>8</sup> Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.33.

<sup>9</sup> “Kinh tế Việt Nam, nhìn lại sau gần 40 năm đổi mới”, trên <https://vneconomy.vn> ngày 05/4/2024, truy cập ngày 15/7/2024.

<sup>10</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*, phần I (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.11-12.